

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 11/5/2023

*“V/v tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Dương;
Ông Lê Văn Được.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đây - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh:
Ông Lý Phước Bền, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại 02 điểm cầu:

- Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cầu Ngang.

- Điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú.

Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến thụ lý số: 140/2023/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc *“Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2023/QĐXXST- HNGĐ, ngày 17 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lâm Thị T, sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp Ph, xã An Quảng H, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền của chị Lâm Thị T: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp Xoài Th, xã Ngãi X, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Có mặt

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp Trà C, xã Kim H, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của chị Lâm Thị T là anh Bùi Văn T trình bày: Vào khoảng năm 2020, chị T và anh Nguyễn Văn Ph xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo quy định. Thời gian chung sống, chị T và anh Ph có 01 con chung tên Nguyễn Lâm Phước Th, sinh ngày 24/8/2020. Quá trình chung sống, chị T và anh Ph phát sinh nhiều mâu thuẫn nên vợ chồng chị T đã ly hôn và có quyết định ly hôn số 59/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 07/02/2022. Khi ly hôn thì anh Ph là người trực tiếp nuôi con. Sau khi ly hôn, anh Ph năn nỉ kêu chị T về chung sống, vì thương con nên chị T quay về chung sống được khoảng 03 tháng thì anh Ph vẫn không thay đổi nên chị T quay về nhà cha mẹ chị T sinh sống cho đến nay. Đến ngày 07/6/2022, anh Ph đem con cho chị T nuôi và nói trong nhà có người em hút chích ma túy nên sợ ảnh hưởng đến con. Chị T đã nuôi con chung được 04 tháng thì đến ngày 12/10/2022 anh Ph rước bé Th về giao cho bà nội cháu Thn nuôi cho đến nay. Nhận thấy anh Ph không làm tròn trách nhiệm làm cha, không có công việc ổn định và gia đình anh Ph hiện tại có người hút, chích ma túy. Hiện tại chị T đang buôn bán các loại nông sản ở Long S và giao lại cho chợ đầu mối tại Thành phố Hồ Chí Minh thu nhập hàng tháng khoảng 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng, chị T có công việc ổn định và có thời gian chăm sóc con nhiều hơn. Vì vậy chị T làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi cho chị Lâm Thị T được quyền nuôi con chung tên Nguyễn Lâm Phước Th, sinh ngày 24/8/2020 sau khi ly hôn. Ngoài ra, chị T không có yêu cầu gì khác.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Nguyễn Văn Ph trình bày: Vào năm 2020, anh và Lâm Thị T xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo quy định. Thời gian chung sống vợ chồng anh có 01 con chung tên Nguyễn Lâm Phước Th, sinh ngày 24/8/2020, hiện tại anh đang nuôi dưỡng. Quá trình chung sống, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nên anh và chị T đã ly hôn và có quyết định ly hôn của Tòa án. Khi ly hôn thì chị T thống nhất giao con cho anh là người trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi anh và chị T ly hôn thì anh không có quay về chung sống như vợ chồng với chị T như chị T trình bày.

Khi ly hôn thì chị T có rước con về nhà chị T chơi vào khoảng tháng 7/2022 nhưng chăm sóc bé không tốt, thời gian con sống chung với chị T thì bé bị bệnh. Đồng thời khi chị T rước con về nuôi thì chị T có đánh đập con việc này anh biết được là do chị D ở Long S nói cho anh biết. Đến khoảng đầu tháng 10/2022, anh rước con về nhà nuôi thì bé bị sụt cân và bị bệnh. Anh đã dẫn bé đi nhi đồng để điều trị bệnh và bé đã hết bệnh nên anh không cho chị T rước con nữa nhưng anh vẫn đảm bảo cho T được thăm nom con. Nay chị T làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn thì anh không đồng ý, lý do chị T không có nghề nghiệp ổn định và không có khả năng chăm sóc con. Hiện tại anh chăm sóc con rất chu đáo, đảm bảo sự phát triển của con và anh làm nghề lái xe tại địa phương thu nhập hàng tháng khoảng 12.000.000 đồng/tháng. Hiện tại, anh chỉ chung sống với cha mẹ anh và con trai. Ngoài ra, gia đình anh không còn ai khác sinh sống. Gia đình anh không có ai nghiện ma

túy hay hút chích ma túy gì cả. Hơn nữa chị T không có công việc ổn định, sau khi anh và chị T ly hôn thì nhiều chủ nợ của chị T cứ điện thoại cho anh để đòi nợ suốt và chị T đang chung sống với người khác nên anh sợ ảnh hưởng đến con anh. Ngoài ra, anh không có yêu cầu gì khác.

Lời phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp, xác định người tham gia tố tụng, thành phần tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thành phần Hội đồng xét xử đều đúng quy định của pháp luật. Các văn bản tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện đến khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đều được tổng đạt đầy đủ cho các đương sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án, đến khi xét xử người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ quy định tại các Điều 81, Điều 84, Luật hôn nhân và gia đình 2014 đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị T, giao con chung tên Nguyễn Lâm Phước Th, sinh ngày 24/8/2020 cho anh Ph được quyền tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T và anh Ph không tranh chấp, không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị T và anh Ph không tranh chấp, không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị T chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định.

- Phần kiến nghị: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Chị Lâm Thị T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con với anh Nguyễn Văn Ph, địa chỉ: Ấp Trà C, xã Kim H, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Bùi Văn T trình bày: Vào khoảng năm 2020, chị T và anh Nguyễn Văn Ph xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo quy định. Thời gian chung sống chị T và anh Ph có 01 con chung tên Nguyễn Lâm Phước Th, sinh ngày 24/8/2020 hiện tại anh Ph đang nuôi dưỡng. Đến ngày 07/02/2022, chị T và anh Ph ly hôn. Khi ly hôn chị T và anh Ph thỏa thuận giao con chung cho anh Ph nuôi dưỡng. Do hiện tại, anh Ph không làm tròn trách nhiệm làm cha, không có công việc ổn định và gia đình anh Ph hiện tại có người hút, chích ma túy. Chị T đang buôn bán các loại nông sản ở Long Sn và giao lại cho chợ đầu mối tại Thành phố Hồ Chí Minh thu nhập hàng tháng khoảng 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng, chị T có công việc ổn định và có thời gian chăm sóc con nhiều hơn nên chị T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là cho chị Lâm Thị T được quyền nuôi con chung tên Nguyễn Lâm Phước Th, sinh ngày 24/8/2020 sau khi ly hôn.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Văn phi trình bày: Anh không đồng ý theo yêu cầu của chị T do chị Tm không có nghề nghiệp ổn định và không có khả năng chăm sóc con. Hiện tại anh Ph chăm sóc con rất chu đáo, đảm bảo sự phát triển của con và anh làm nghề lái xe tại địa phương thu nhập hàng tháng khoảng 12.000.000 đồng/ tháng. Hiện tại anh chỉ chung sống với cha mẹ anh và con trai anh. Ngoài ra, không còn ai khác, gia đình anh không có ai nghiện ma túy hay hút chích ma túy gì cả nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được quyền tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Lâm Phước Th, sinh ngày 24/8/2020 sau khi ly hôn.

Xét thấy ngày 24/01/2022, chị T và anh Ph thỏa thuận ly hôn và tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 59/2022/QĐST-HNGĐ, thể hiện khi ly hôn chị T thống nhất giao con chung tên Nguyễn Lâm Phước Th, sinh ngày 24/8/2020 cho anh Ph được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định “Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi con, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”. Tại thời điểm, chị T và anh Ph ly hôn thì cháu Thiện chưa tròn 02 tuổi, cần sự quan tâm, chăm sóc của chị T nhưng chị T không yêu cầu nuôi con mà giao con chung cho anh Ph nuôi dưỡng. Tuy nhiên sau khi ly hôn, chị T cho rằng anh Ph không chăm sóc tốt cho cháu Th, kinh tế anh Phi không ổn định và gia đình anh Ph có người nghiện ma túy làm ảnh hưởng đến cháu Th. Sau khi chị và anh Ph ly hôn, anh Ph ngăn cản không chị thăm nom con chung nên chị T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án, anh Ph cho rằng, anh chăm sóc cháu Th rất tốt và đủ khả năng để nuôi con. Đồng thời, anh không ngăn cản chị T thăm nom con chung, thể hiện bằng việc anh đã cho chị T rước bé Thiện về nhà chị T chơi được 03 tháng nhưng khi anh đến thăm con thì thấy cháu Thn bị bệnh và sụt cân nên anh đã

rước bé về chăm sóc cho đến nay. Hiện tại, cháu Th sức khỏe tốt, phát triển bình thường và được anh cho bé đi học tại trường Mẫu giáo Kim Hòa.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh địa phương anh Ph sinh sống thì chính quyền địa phương trình bày từ trước đến nay thì địa phương không nhận được tin báo hay đơn thư khiếu nại của chị T về việc anh Ph ngăn cản chị T thăm nom con. Hiện tại anh Ph có công việc ổn định tại địa phương, anh Ph chấp hành tốt quy định tại địa phương. Anh Ph có người em tên Nguyễn Văn C có hút cần sa và bị công an xử phạt nhưng anh C chưa thuộc đối tượng nghiện, anh C không thường xuyên sinh sống tại địa phương và anh C không làm ảnh hưởng gì đến cháu Th, anh C đã có gia đình ra ở riêng. Hiện tại, anh Ph chăm sóc con chung rất tốt. Tại phiên tòa hôm nay, chị T vắng mặt, chị T đã ủy quyền cho anh Bùi Văn T tham dự mặc dù việc chị T vắng mặt và ủy quyền cho anh T tham dự là được pháp luật cho phép. Tuy nhiên, việc chị T vắng mặt không tham dự phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan, mà do chị T bận công việc buôn bán nên không có thời gian tham dự phiên tòa, điều này thể hiện chị T không quan tâm đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung mà giao việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cho người đại diện theo ủy quyền tham dự.

Xét thấy quá trình giải quyết vụ án, anh Ph không thống nhất theo lời trình bày của chị T và anh Ph có yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung. Đồng thời, chị T không chứng minh được anh Ph đã ngăn cản chị thăm nom con, không có thu nhập ổn định và anh Ph không chăm sóc cháu Th chu đáo.

Sau khi chị T và anh Ph ly hôn, anh Ph đã trực tiếp chăm sóc cháu Th từ lúc cháu Th chưa tròn 02 tuổi, hiện tại cháu Th được anh Ph cho đi học tại Trường Mẫu giáo Kim H và nhà trường xác nhận cháu Th phát triển tốt (thông qua sổ bé ngoan anh Ph cung cấp). Hiện tại, anh Ph có công việc ổn định tại địa phương thu nhập hàng tháng 12.000.000 đồng/tháng. Sau khi chị T và anh Ph ly hôn thì anh Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Th, đảm bảo sự phát triển tốt của cháu Th. Đồng thời, cháu Th sống chung với anh Ph từ lúc cháu chưa tròn 02 tuổi, cháu đã quen với sự quan tâm, chăm sóc và nuôi dưỡng của anh Ph nếu giao cháu Th cho chị T nuôi dưỡng sẽ gây sự xáo trộn môi trường sống, ảnh hưởng đến tâm sinh lý và sự phát triển của cháu Th (Nội dung vụ án phù hợp với Án lệ số 54/2022/AL về xác định quyền nuôi con dưới 36 tháng tuổi trong trường hợp người mẹ không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con).

Từ những phân tích trên, căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lâm Thị T về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Anh Nguyễn Văn Ph được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Nguyễn Lâm Phước Th.

[3] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị T và anh Ph không khởi kiện, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản chung và nợ phải thu, phải trả*: Chị T và anh Ph không khởi kiện, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc chị Lâm Thị T phải chịu án phí theo quy định.

Xét quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lâm Thị T về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về nuôi con chung*: Anh Nguyễn Văn Ph được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Nguyễn Lâm Phước Th, sinh ngày 24/8/2020 sau khi ly hôn.

Chị Lâm Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Lâm Thị T và anh Nguyễn Văn Ph không khởi kiện, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về tài sản chung và nợ phải thu, phải trả của vợ chồng*: Chị Lâm Thị T và anh Nguyễn Văn Ph không khởi kiện, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Buộc chị Lâm Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0013211, ngày 29 tháng 12 năm 2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu. Chị T đã nộp đủ án phí.

- *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- CCTHADS huyện Cầu Ngang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Phương Hà